

Bản án số: **55/2021/HS-ST**

Ngày: 15-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trâm Lâm

Ông Nguyễn Duy Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ: Số 48 đường Trần Xuân Lê, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 13-4-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 29-4-2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Ngọc H**, (tên gọi khác: P), sinh ngày 17 tháng 4 năm 1985, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: K325/72 đường V, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 7/12; con ông Phạm Hồng S, sinh năm 1956 và bà Trần Thị H1, sinh năm 1962 (đều còn sống); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2; Có vợ đã ly hôn, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân:

- Ngày 14-4-2004, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

- Ngày 18-6-2016, bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

- Ngày 03-11-2005, bị UBND thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính tập trung vào Trung tâm giáo dục dạy nghề 05-06, thời hạn là 24 tháng.

- Ngày 09-10-2012, bị UBND thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính tập trung vào Trung tâm giáo dục dạy nghề 05-06, thời hạn là 09 tháng.
Bị cáo bị bắt giam (giữ) ngày 15-01-2021; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 28-12-2020 tại đầu kiệt K424/H29 đường I, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê tuần tra phát hiện Phạm Ngọc H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, thu giữ trên bàn gỗ cách vị trí H đang đứng khoảng 10 mét có 01 vỏ bao thuốc lá White Horse bên trong có chứa 02 gói nylon (*01 gói kích thước (7x4)cm, 01 gói kích thước (4x3)cm*), bên trong mỗi gói đều chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu G. Quá trình điều tra H khai nhận không biết 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là của ai.

Vào lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại gác lửng nhà số K325/72 đường V, tổ 18, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng, phát hiện thu giữ trong bao đựng kính mắt của học tử tivi có 01 gói nylon kích thước (5x4)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu G1, H khai nhận là ma túy đá của H nhằm mục đích để sử dụng. Tiếp tục kiểm tra, phát hiện thu giữ ở nền nhà bên cạnh tủ tivi có 01 bình nhựa bên trên có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa. Trong nỏ thủy tinh trên có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu G2, H khai nhận là ma túy đá của H bỏ vào nhằm mục đích để sử dụng. Số ma túy này do H mua của 1 người tên Bi (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) vào khoảng 17 giờ ngày 28-12-2020 tại một kiệt đường trên đường I (*không rõ địa chỉ cụ thể*) với giá 300.000 đồng. Sau khi mua xong, H đem ma túy về để tại phòng ngủ của mình trên gác lửng nhà số K325/72 đường V rồi H lấy ra một ít ma túy đá đổ vào nỏ để sử dụng, gói nylon chứa ma túy còn lại H để trong bao đựng kính mắt của học tử tivi. **Ngoài ra còn tạm giữ của H 10 vỏ bao nylon kích thước (4x7,5)cm, chưa qua sử dụng.**

Bản kết luận giám định số: 13/GĐ-MT ngày 05/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G, G1, G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu G: 1,765 gam ; G1: 0,350 gam; G2: 0,028 gam.

Bản kết luận giám định số: 02/GĐ-ĐV ngày 04/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định: Dấu vết đường vân cần giám định

ký hiệu A1 (*trên vỏ gói thuốc lá White Horse*) là vân đầu ngón tay, không rõ dạng vân, có đường vân màu trắng, rãnh vân màu vàng, một số vùng vân mờ nhòe, đứt đoạn, thể hiện đặc điểm riêng ít, không đủ yếu tố giám định; Dấu vết A2 (*trên gói nylon kích thước (7x4)cm*) là vân đầu ngón tay, không rõ dạng vân, có đường vân màu trắng, rãnh vân màu đen, một số vùng vân mờ nhòe, đứt đoạn, thể hiện đặc điểm riêng ít, không đủ yếu tố giám định. Kết luận: Dấu vết đường vân ký hiệu A1, A2 không đủ yếu tố giám định; không phát hiện dấu vết đường vân trên gói nylon có kích thước (4x3)cm.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 gói nylon kích thước (5x4)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu G1; 01 bình nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, trong nỏ thủy tinh có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu G2; 01 bao đựng kính màu nâu; 10 vỏ bao nylon kích thước (4x7,5)cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 353689089274099, gắn sim số: 0935551782. Những vật chứng và tài sản trên chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê bảo quản.

- Đối với vật chứng là 01 gói thuốc lá White Horse màu vàng bên trong có 01 gói nylon kích thước (7x4)cm và 01 gói nylon kích thước (4x3)cm, đều chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu G, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê quản lý để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Kết quả thử nước tiểu: Phạm Ngọc H dương tính với ma túy tổng hợp.

Kết quả điều tra, Phạm Ngọc H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép 0,378 gam ma túy, loại Methamphetamine thu giữ tại nhà của Phạm Ngọc H nhằm mục đích sử dụng.

Riêng đối với 1,765 gam Methamphetamine mà Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê thu giữ tại đầu kiệt K424/H29 đường I, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng vào ngày 28-12-2020, H xác nhận không phải là ma túy của H. Qua giám định dấu vết đường vân không đủ yếu tố giám định và không phát hiện dấu vết đường vân. Đối với số thuê bao 0777558618 liên lạc với H vào ngày 28-12-2020, H khai nhận không biết người này là ai và không biết nội dung tin nhắn là gì, kết quả tra cứu xác định chủ thuê bao là Lê Nguyễn Văn V1 (*sinh ngày: 16-7-1981; HKTT: Số 54 đường M, quận C, thành phố Đà Nẵng*), xác minh không sinh sống tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Do đó, không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H về khối lượng ma túy 1,765 gam Methamphetamine thu giữ.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát và quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án.

Tại Bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 13-4-2021, của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu và lời khai của người làm chứng và người chứng kiến. Do đó, có căn cứ khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

Căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn trả sau giám định, 01 bình nhựa màu trắng có nắp màu đỏ có gắn 01 ống nhựa và 01 thủy tinh có chứa tính thể màu trắng; 01 bao đựng kính màu trắng và 10 vỏ bao nylon kích thước 4x7,5. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 353689089274099, gắn sim số:0935551782 là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Ngọc H nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là sai trái và biết hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX xem xét đến hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, cha mẹ bị cáo lớn tuổi bệnh tật không lao động được, bị cáo là lao động chính trong gia đình và nuôi 02 con còn nhỏ để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm trở về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào lúc 20 giờ 30 phút, ngày 28-12-2020, tại nhà số K325/72 đường V, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng, Công an quận Thanh Khê kiểm tra phát hiện Phạm Ngọc H có hành vi cất giấu 01 gói ma túy (*đựng trong bao đựng kính mắt*) để trong hộc tủ tivi và 01 bình nhựa màu trắng có nắp màu đỏ có gắn 01 ống nhựa và 01 nỏ thủy tinh có chứa tính thể màu trắng (ma túy) để trong phòng ngủ của bị cáo. Lượng ma túy thu giữ trên, theo H khai mua của một người tên Bi (không rõ nhân thân, lai lịch) về để sử dụng. Theo kết luận giám định lượng ma túy thu giữ trên là Methamphetamine, có tổng khối lượng là **0,378g**. Hành vi trên của bị cáo Phạm Ngọc H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm chất con người, phá hoại hạnh phúc gia đình. Nhà nước đang tập trung mọi nỗ lực nhằm ngăn chặn đẩy lùi tệ nạn này. Mặc dù bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng đã bất chấp pháp luật tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và nguy hiểm hơn là bị cáo đã tiếp tay cho những tệ nạn xã hội và một trong những nguyên nhân hiểm họa gây ra căn bệnh thế kỷ HIV. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án và 02 tiền sự, năm 2004 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xử phạt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; năm 2005 và 2012 bị UBND thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính tập trung vào Trung tâm giáo dục dạy nghề 05-06, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo không biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần phải xét xử mức án thật nghiêm minh. Tuy nhiên, sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 13/GĐ-MT ngày 05-01-2021, có đóng dấu giáp

lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, đây là số ma túy thu giữ tại nhà bị cáo, là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 bình nhựa màu trắng có nắp màu đỏ có gắn 01 ống nhựa, 01 bao đựng kính màu trắng và 10 vỏ bao nylon kích thước (4x7,5) là phương tiện bị cáo dùng vào việc sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy nên tuyên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 353689089274099, gắn sim số: 0935551782 là phương tiện dùng để liên lạc cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo. *(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).*

Riêng đối với 1,765 gam Methamphetamine mà Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê thu giữ tại đầu kiệt K424/H29 đường I, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng vào ngày 28-12-2020, H xác nhận không phải là ma túy của H. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không chứng minh được số ma túy thu giữ trên là của bị cáo, hiện số ma túy trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đang tạm giữ để tiếp tục điều tra xử lý sau là có căn cứ nên HĐXX không xem giải giải quyết.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu 200.000đ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[6] Lời phát biểu đề nghị áp dụng pháp luật và mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Phạm Ngọc H là có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15-01-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong ngày 28-4-2021, theo kết luận giám định số 13/GĐ-MT ngày 05-

01-2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 bình nhựa màu trắng có nắp màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa; 01 bao đựng kính màu nâu và 10 vỏ bao nylon kích thước (4x7,5).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 353689089274099, gắn sim số: 0935551782.

(Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo Quyết định chuyển vật chứng số:33/QĐ-VKS ngày 13-4-2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- Cơ quan CSĐT CAQ. Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS CAQ. Thanh Khê;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Vũ